

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng  
và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 10**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Xét Tờ trình số 2437/TTr-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Nghị quyết Quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 80/BC-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội

đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, cống và kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

## 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

### **Điều 2. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước<sup>1</sup>**

Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ chi phí thiết kế và chi phí máy thi công với điều kiện hỗ trợ như sau:

1. Hỗ trợ 90% chi phí tại các xã, thị trấn thuộc vùng khó khăn (căn cứ công bố hàng năm của Trung ương).

2. Hỗ trợ 70% chi phí tại các xã, thị trấn thuộc vùng dân tộc và miền núi (căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo từng thời kỳ) ngoại trừ các xã, thị trấn tại khoản 1 Điều này.

3. Hỗ trợ 50% chi phí tại các xã, phường, thị trấn còn lại.

4. Tổ chức thủy lợi cơ sở được hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

### **Điều 3. Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước<sup>2</sup>**

1. Đối với đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cận lợi thế, chủ lực của địa phương<sup>3</sup> (của tỉnh, cấp huyện và cấp xã)

a) Hỗ trợ 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị tại các xã, thị trấn thuộc vùng khó khăn, mức hỗ trợ không quá 30 triệu đồng/ha.

b) Hỗ trợ 40% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị tại các xã, phường,

<sup>1</sup> Công trình tích trữ nước là các ao trữ nước, ao thu gom nước nhỏ, đập dâng nhỏ (cản nước), hồ chứa nhỏ (ao, bầu),... cấp nước, tưới cho diện tích nhỏ hơn 20 ha đối với khu vực miền núi và nhỏ hơn 50 ha đối với khu vực còn lại.

<sup>2</sup> Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng là việc áp dụng quy trình kỹ thuật và thiết bị tiên tiến để tưới theo phương pháp nhỏ giọt, phun mưa, tưới ngầm, bảo đảm cấp nước theo nhu cầu của cây trồng cận hoặc tưới ướt - khô xen kẽ cho cây lúa phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng kết hợp với các biện pháp canh tác tiên tiến trong nông nghiệp.

<sup>3</sup> Cây trồng cận chủ lực của mỗi địa phương sẽ do Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân địa phương đó (tỉnh, cấp huyện) ban hành theo đề nghị, hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để làm cơ sở thực hiện.

thị trấn còn lại; mức hỗ trợ không quá 24 triệu đồng/ha.

2. Đối với san phẳng đồng ruộng để áp dụng giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho lúa

a) Hỗ trợ 50% chi phí tại các xã, thị trấn thuộc vùng khó khăn, mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/ha.

b) Hỗ trợ 40% chi phí tại các xã, phường, thị trấn còn lại, mức hỗ trợ không quá 8 triệu đồng/ha.

3. Tổ chức, cá nhân được hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

#### **Điều 4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công, kiên cố hóa kênh mương**

1. Hỗ trợ 70% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình tại các xã, phường, thị trấn; riêng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc miền núi (căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) được hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình.

2. Chi phí hỗ trợ không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng.

#### **Điều 5. Nguồn vốn thực hiện**

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

#### **Điều 6. Cơ chế, hồ sơ và thủ tục nhận hỗ trợ**

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

#### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 8 năm 2020./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,  
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (TH.09). Tuệ.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**